

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**  
**NGÀNH ĐÀO TẠO: SƯ PHẠM NGỮ VĂN**

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Tên học phần: LÀM VĂN (MAKING THE LITERATURE WORK)**

**Mã số:**

**2. Số tín chỉ: 02**

**3. Đối tượng:** Sinh viên ngành Sư phạm Ngữ văn; hệ chính quy

**4. Phân bổ thời gian**

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	10	5	0	0	15
2	5	10	0	15	15

**5. Điều kiện tiên quyết**

Sinh viên đã hoàn thành học phần: Đọc văn

**6. Mục tiêu học phần**

- *Kiến thức:*

Hiểu được các kiến thức cơ bản văn bản và việc dạy học văn bản ở trường phổ thông. Hiểu được cơ bản về làm văn để có thể tạo lập các loại văn bản khác nhau.

- *Kỹ năng:*

Áp dụng được kiến thức cơ bản đã học để đọc hiểu văn bản, hình thành năng lực giảng dạy tốt các môn Tập làm văn ở THCS; các kỹ năng tiếp nhận, soạn thảo văn bản theo thể loại.

- *Thái độ và mục tiêu khác:*

Phát triển thái độ trung thực, cẩn thận trong học tập trên lớp, bài tập ở nhà, thảo luận nhóm; tinh thần cầu thị trong việc lĩnh hội kiến thức về thực hành làm văn.

Sau khi học học phần Làm văn, sinh viên có thể có tri thức và phương pháp đọc hiểu các văn bản văn học theo các thể loại khác nhau.

**7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần**

Học phần Làm văn, gồm những kiến thức cơ bản nhất các kiểu văn bản và kỹ năng tạo lập văn bản trong trường phổ thông: tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận, thuyết minh, ứng dụng.

**8. Nhiệm vụ của sinh viên**

Để hoàn thành học phần *Làm văn*, sinh viên cần thực hiện:

- Nghiên cứu trước giáo trình, chuẩn bị các ý kiến hỏi, đề xuất khi nghe giảng.
- Sưu tầm, nghiên cứu các tài liệu có liên quan đến nội dung của từng phần, từng chương, mục hay chuyên đề theo sự hướng dẫn của giảng viên.
- Tham dự đầy đủ các giờ giảng của giảng viên và các buổi tổ chức thảo luận, làm bài tập dưới sự hướng dẫn và điều khiển của giảng viên.
- Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

## 9. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính:

[1]. Đỗ Ngọc Thống chủ biên (2007), Làm văn, NXB ĐHSP

- Tài liệu tham khảo:

[2]. Nguyễn Đăng Mạnh (2000), Những bài văn hay trong nhà trường, TP HCM.

[3]. Lê Bá Hán chủ biên (2000), Tinh hoa thơ mới.

[4]. Diệp Quang Ban (2006), Văn bản, NXB ĐHSP

## 10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

- Mô tả tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Điều 22, 23 Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của sinh viên trong suốt học kỳ đối với học phần đó thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ trong lên lớp, thảo luận và kết quả của bài thu hoạch, kiểm tra thường xuyên, thi học phần, ...).

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia trên lớp: 75% thời gian qui định - Chuẩn bị bài ở nhà tốt - Tích cực xây dựng bài trên lớp	Điểm danh, quan sát	Theo cá nhân
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Bài tập - Tạo lập một số kiểu văn bản: văn bản tự sự, văn bản nghị luận, văn bản thuyết minh...	Viết, làm bài tập thực hành, báo cáo	Theo cá nhân/nhóm
3	Kiểm tra 1 tiết	Viết	Cá nhân
<i>Các bài thi</i>			
3	Thi kết thúc học phần hoặc hình thức thay thế	Viết hoặc tiểu luận	Theo cá nhân

## 11. Thang điểm

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 43/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần là điểm trung bình chung của các điểm đánh giá thành phần và điểm thi học phần, theo trọng số tương ứng ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
----------	---------------------	-----------------------	-----------------------

Trọng số	5%	25%	70%
----------	----	-----	-----

## **12. Nội dung chi tiết học phần**

**CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT VỀ VĂN BẢN VÀ DẠY HỌC CÁC KIỂU VĂN BẢN Ở NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG (10 TIẾT)**

1.1 Khái niệm

1.2 Đặc trưng

1.3 Các kiểu văn bản

**CHƯƠNG 2. KỸ NĂNG TẠO LẬP CÁC KIỂU VĂN BẢN Ở NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG (10 TIẾT)**

2.1 Văn bản tự sự

2.2 Văn bản miêu tả

2.3 Văn bản biểu cảm

2.4 Văn bản nghị luận

2.5 Văn bản thuyết minh

2.6 Văn bản nhật dụng

**CHƯƠNG 3. RÈN LUYỆN KỸ NĂNG LÀM VĂN (10 TIẾT)**

3.1 Thực hành Làm văn theo các kiểu văn bản

3.2 Thực hành tìm hiểu môn Tập làm văn ở nhà trường phổ thông

*Quảng Bình, ngày tháng 8 năm 2012*  
**HIỆU TRƯỞNG**

**PGS.TS Hoàng Dương Hùng**